

*Đông Hưng, ngày 08 tháng 11 năm 2021.*

Số: 131/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81,82,83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 55/2021/HNGĐ-ST ngày 29/10/2021, về việc công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**1. Chị Phạm Thị Th, sinh năm 2000.**

Nơi cư trú: Thôn Kinh H, xã Đông K, huyện Đông Hưng, Thái Bình.

**2. Anh Phạm Tiến L, sinh năm 1996.**

Nơi cư trú: Thôn Kinh H, xã Đông K, huyện Đông Hưng, Thái Bình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

**[1] Về quan hệ hôn nhân**

Chị Th và anh L yêu nhau trên cơ sở tự nguyện. Chị Th và anh L đã có quan hệ tình cảm với nhau nên chị Th đã có thai. Do lúc chị Th có thai thì chị Th chưa đủ tuổi đăng lý kết hôn nên chị Th và anh L cùng hai bên gia đình đã tổ chức lễ cưới vào tháng 11/2017. Sau khi sinh con, chị Th và anh L mới đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Kinh vào ngày 23/9/2019. Vợ chồng chung sống đến tháng 8/2021 thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Trước đây anh L chạy xe Grap ở quận 7, thành phố Hồ Chí Minh. Từ tháng 8/2021 do dịch Covid nên anh L về nhà không có việc làm, vì vậy không có thu nhập. Do đó, vợ chồng thường xảy ra cãi nhau về chuyện tiền bạc. Ngoài ra khi anh L đi làm trong Miền Nam thì chị Th gửi con về bên ngoại nuôi dạy. Nay anh L muốn đưa con về bên nội nuôi nhưng chị Th không nhất trí. Cũng từ tháng 8/2021 đến nay chị Th không về nhà anh L chung sống với anh L.

Nay anh L và chị Th xác định không còn tình cảm vợ chồng, anh L và chị Th xin thuận tình ly hôn.

Xét thấy vợ chồng anh L và chị Th mâu thuẫn đã trầm trọng, hạnh phúc hôn nhân không đạt được, nay anh L và chị Th đều tự nguyện thuận tình ly hôn. Do đó, Toà án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh L và chị Th.

**[2] Về quan hệ con chung**

Anh L và chị Th có 01 con chung là Phạm Ngọc Hà Ch, sinh ngày 11/5/2018. Hiện nay cháu Ch ở với chị Th. Ly hôn anh L và chị Th thỏa thuận: Chị Th là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Ngọc Hà Ch. Anh L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của L kể từ tháng 11/2021 đến khi con chung Phạm Ngọc Hà Ch tròn 18 tuổi.

Xét thấy sự thỏa thuận của anh L và chị Th là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh L và chị Th.

**[3] Về quan hệ tài sản, công sức:**

Anh L và chị Th chị tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4] Về lệ phí:**

Anh L, chị Th thỏa thuận: Mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày L Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**+ Về quan hệ hôn nhân:**

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Th và anh Phạm Tiến L.

**+ Về con chung:** chị Phạm Thị Th là người trực tiếp nuôi dạy con chung Phạm Ngọc Hà Chi. Anh L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của L kể từ tháng 11/2021 đến khi con chung Phạm Ngọc Hà Ch tròn 18 tuổi. Anh L có quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được ngăn cản

Việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

**+ Về quan hệ tài sản, công sức:**

Anh L và chị Th chị tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**+ Về lệ phí Tòa án:**

Anh L, chị Th mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh L, chị Th đã nộp tạm ứng lệ phí (biên lai số 0002887 ngày 29/10/2021) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng sang thi hành phần lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

**2. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự
- VKSND huyện Đông Hưng.
- VKSND tỉnh Thái Bình.
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng.
- UBND xã Đông K.
- Lưu HS-VP

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Bùi Tiến Hưng**

